

Hải Phòng, ngày 21 tháng 10 năm 2019.

**BẢN GIẢI TRÌNH SỐ LIỆU QUÝ III NĂM 2019****Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội**

Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 8A đường Vạn Mỹ, Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200563063 Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải do Sở Kế hoạch &amp; Đầu tư phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29 tháng 09 năm 2003 và cấp thay đổi lần thứ 15 vào ngày 23/10/2018 với vốn điều lệ là 151.397.450.000 đồng tương đương 15.139.745 cổ phiếu.

Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải xin giải trình về số liệu báo cáo tài chính quý III năm 2019 của Công ty do các nguyên nhân sau:

CHỈ TIÊU	Quý 3/2019	Quý 3/2018	Chênh lệch tăng (giảm)	Tỷ lệ tăng (giảm)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	41,296,105,106	46,812,072,705	(5,515,967,599)	-12%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	41,296,105,106	46,812,072,705	(5,515,967,599)	-12%
4. Giá vốn hàng bán	34,803,276,696	38,522,881,825	(3,719,605,129)	-10%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	6,492,828,410	8,289,190,880	(1,796,362,470)	-22%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	1,544,345,852	17,259,743	1,527,086,109	8848%
7. Chi phí tài chính	449,276,055	629,526,469	(180,250,414)	-29%
- Trong đó : Chi phí lãi vay	443,731,345	629,526,469	(185,795,124)	-30%
8. Chi phí bán hàng	139,836,311	234,547,493	(94,711,182)	-40%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3,809,176,541	3,604,779,996	204,396,545	6%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	3,638,885,355	3,837,596,665	(198,711,310)	-5%
11. Thu nhập khác	126,863,303	436,724,094	(309,860,791)	-71%
12. Chi phí khác	3,875,092	1,292,682,984	(1,288,807,892)	-100%

13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	122,988,211	- 855,958,890	978,947,101	-114%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	3,761,873,566	2,981,637,775	780,235,791	26%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	752,407,992	597,735,555	154,672,437	26%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			-	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	3,009,465,574	2,383,902,220	625,563,354	26%

1. Về doanh thu: Doanh thu quý 3 năm 2019 giảm 12% so với cùng kỳ năm ngoái tương ứng số tiền 5,515,967,599 đồng là do quý 3 năm 2019, Công ty chủ động điều chỉnh cắt giảm và từng bước thu gọn các khu vực không hiệu quả trong đó có giảm sản lượng Depot và sản lượng sửa chữa container.

2. Giá vốn quý 3 năm 2019 giảm 10% giảm tương ứng với doanh thu.

3. Doanh thu hoạt động tài chính quý 3 năm 2019 tăng 1,527,086,109 đồng so với cùng kỳ do trong năm nay có khoản lãi từ việc bán cổ phiếu theo chủ trương của Công ty cơ cấu lại các khoản đầu tư.

4. Chi phí tài chính quý 3 năm 2019 giảm 180,250,414 đồng so với cùng kỳ do trong quý 3 năm 2019 đã giảm dư Nợ tại các tổ chức tín dụng.

5. Chi phí bán hàng quý 3 năm 2019 giảm 40% so với cùng kỳ năm ngoái do sản lượng cung ứng nước ngọt quý 3 năm 2019 giảm.

6. Doanh thu khác: quý 3 năm 2019 giảm 309,860,791 đồng so với cùng kỳ tương ứng tỉ lệ 71% do quý 3 năm 2018 Công ty có thanh lý tài sản.

7. Chi phí khác: quý 3 năm 2019 giảm 1,288,807,892 đồng so với cùng kỳ do quý 3 năm 2018 Công ty có thanh lý tài sản và là giá trị còn lại của tài sản thanh lý.

8. Về lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2019 tăng hơn quý 3 năm 2018 với số tiền 625,563,354 đồng là do trong quý 3 năm 2019 có lãi từ khoản cơ cấu các danh mục đầu tư và tiết giảm chi phí.

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến kết quả sxkd của doanh nghiệp quý 3 năm 2019 tăng so với cùng kỳ năm ngoái.

Chúng tôi cam đoan những thông tin trong bản giải trình này chính xác và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CÔNG TY CP CUNG ỨNG VÀ DVKT HÀNG HẢI 



GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Văn Cường*